TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 212/2023/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 109/2023/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tạ Ngọc T, sinh năm 1975;

Nơi thường trú: Tổ x, phường TL, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nơi tạm trú: thôn NT, xã ĐX, huyện NR, tỉnh BK.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1991;

Nơi thường trú: Tổ x, phường TL, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; Nơi tạm trú: tổ A, phường TĐ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 81, 82, 83 và điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: anh Tạ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2) Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Tạ Ngọc K, sinh ngày 19/5/2015 và Tạ Ngọc B, sinh ngày 24/07/2018. Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Giao cho anh Tạ Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Tạ Ngọc K, sinh ngày 19/5/2015 và Tạ Ngọc B sinh ngày 24/07/2018 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Ph cho đến khi anh T yêu cầu

Chị Nguyễn Thị Ph có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3) Về tài sản chung, công nợ chung: anh T, chị Ph xác định vợ chồng không có tài sản chung; về nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) Về án phí: Anh Tạ Ngọc T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung ngân sách nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000683 ngày 06/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả anh Tạ Ngọc T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

**** Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND phường TL, TPTN;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền